

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sự thụ lý số 108/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn X, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Tạm trú: Thôn L, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông **Võ Văn H**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn X, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Nguyễn Thị N và bị đơn Võ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn Nguyễn Thị N và bị đơn Võ Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Võ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/02/2014 cho nguyên đơn Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Bị đơn Võ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 750.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2022, phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Bị đơn Võ Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Nguyên đơn Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí dân sự về khoản cấp dưỡng nuôi con thay cho bị đơn Võ Văn H được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0002605 ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa;
- UBND xã S (*Số 05-QI/2009*);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Kha